TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST.
Ngày: 13 - 8 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liên Lâm Anh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Quân

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ huyện Cù Lao Dung.

2. Ông Nguyễn Văn Phụng.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Huyện đoàn huyện Cù Lao Dung.

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: ông Ngô Thành Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn K, sinh năm: 1999, tại huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M (còn sống) và bà Nguyễn Thị M (còn sống); anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: không có; tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2020 đến ngày 05/5/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay "có mặt".

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1999; cư trú tại: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt".

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1994; cư trú tại: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt".

Người làm chứng:

1. Anh Bùi Thế H, sinh năm: 1993; cư trú tại: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "vắng mặt".

2. Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1990; cư trú tại: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng "có đơn xin xét xử vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn K và Nguyễn Thị T có mối quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. Vào khoảng 09 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2020 K nhắn tin hẹn gặp T tại nhà nghỉ T thuộc ấp A, xã A, huyện C. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày Nguyễn Thanh N điều khiển xe mô tô chở K đến nhà nghỉ T rồi N chạy xe mô tô về xã A.

Tại nhà nghỉ T, K thuê phòng nghỉ số 6 và nhắn tin cho T biết số phòng nghỉ mà K đang ở. Khoảng 30 phút sau T đến và có dẫn theo cháu Nguyễn Thị Minh Y, sinh năm 2015 (Y là con của T), sau đó T điện thoại cho Nguyễn Văn D nhờ D mua sữa dùm cho Y, khoảng 15 phút sau thì D mua sữa đem vào phòng. Lúc này K đi vào nhà vệ sinh lấy ma túy từ trong túi quần jean bên phải ra (K đã sử dụng trước đó nhưng vẫn còn một ít) và bỏ ma túy vào cái nỏ để sử dụng, K, T và D mỗi người hút khoảng 02 đến 03 hơi thì hết ma túy trong nỏ, K tiếp tục lấy ma túy bỏ vào cái nỏ để sử dụng tiếp, khi K, T và D mỗi người hút được khoảng 01 đến 02 hơi thì tổ công tác Công an huyện Cù Lao Dung đến kiểm tra và bắt quả tang K, T và D sử dụng trái phép chất ma túy (tại thời điểm đó lượng ma túy trong cái nỏ vẫn còn chưa sử dụng hết).

Qua kiểm tra 01 túi đeo chéo màu đen của Huỳnh Văn K, bên trong túi đeo có chứa 01 túi nylon màu trắng một đầu kẹp có viền màu đỏ, bên trong chứa 02 túi nylon, túi thứ 1 có số đo 2,8cm x 1,2cm được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; túi thứ 2 có số đo 01cm x 1,2cm được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là chất ma túy nên tổ công tác Công an huyện Cù Lao Dung đã tiến hành thu giữ và niêm phong. Sau đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã trưng cầu giám định 01 nỏ thủy tinh và 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 02 túi nylon trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 51/GĐMT-PC09 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2012 gam, loại Methamphetamine; mẫu chất rắn màu vàng nâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0366 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, tổng trọng lượng ma túy là 0,2378 gam, loại Methamphetamine.

Trên cơ sở kết quả điều tra và những tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam để chờ xét xử.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSCLD, ngày 10 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung để xét xử Huỳnh Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số: 14/CT-VKSCLD, ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ sau: bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K từ 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 02 *(hai)* năm tù; về hình phạt bổ sung: do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo K: bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T, và Nguyễn Văn D; những người làm chứng Bùi Thế H và Nguyễn Thanh N vắng mặt tại phiên tòa. Do trước đó những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng tại phiên

tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: vào lúc 16 giờ ngày 29 tháng 4 năm 2020 Huỳnh Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,2378 gam loại Methamphetamine trong 01 nỏ thủy tinh và 02 túi nylon để bên trong túi đeo chéo màu đen của K, hành vi này của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 429 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường, đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người trên 18 tuổi, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, cáo trạng số: 14/CT-VKSCLD, 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 429 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị T cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Huỳnh Văn K, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Biện pháp tư pháp:

- 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 02 túi nylon nhỏ, túi thứ 1 có số đo 2,8cm x 1,2cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; túi thứ 2 có số đo 01cm x 1,2cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 nỏ thủy tinh trong suốt có chiều dài 19cm, đường kính 06mm, có một đầu hình cầu rỗng đường kín 02cm, bên trong có chứa một ít chất rắn màu vàng nâu (tất cả được bỏ trong phong bì màu trắng niêm phong ghi số 51/GD9MT-PC09). Kết quả giám định tinh thể rắn màu trắng và chất rắn màu vàng nâu là ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 túi đeo chéo màu đen, bên ngoài có ba ngăn kéo, ngăn trong cùng có một ngăn kéo nhỏ, trên túi đeo có dòng chữ "JINGPIN" bằng kim loại màu trắng; 01 túi nylon trắng, có số đo 5,5cm x 4cm, bên trong có chứa: 01 túi nylon trắng, có số đo 2,9cm x 1,2cm được hàn kín một đầu và 01 ống kim loại màu bạc dài 3,5cm, đường kính 3cm, có một đầu được quấn băng dính màu đỏ; 01 tâm bông màu vàng đã qua sử dụng có chiều dài 7,5 cm, đường kính 0,3 cm; 01 chai nhựa màu trắng, nắp đỏ (phần nắp được khoét 02 lỗ), có cắm một đoạn nhựa; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 kéo kim loại có cán nhựa màu hồng; 07 bật lửa bằng nhựa và 01 bật lửa bằng kim loại. Tất cả không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu vivo màu trắng đã qua sử dụng, trầy xước mặt sau, mặt trước bị hư hỏng phần camera và có nhiều vết nứt; 01 ví da màu đen; số tiền 499.000 đồng (*bốn trăm chín mươi chín ngàn đồng*) là tài sản của cá nhân bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội thì hoàn trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện yêu cầu tịch thu, tiêu hủy điện thoại và ví da; riêng số tiền 499.000 đồng (*bốn trăm chín mươi chín ngàn đồng*) bị cáo tự nguyện nộp ngân sách Nhà nước, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 điện thoại di động hiệu vivo màu trắng đã qua sử dụng, trầy xước mặt sau, mặt trước bị hư hỏng phần camera và có nhiều vết nứt và 01 ví da màu đen; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 499.000 đồng (*bốn trăm chín mươi chín ngàn đồng*) của bị cáo Huỳnh Văn K.

[10] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn K 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2020.

3. Biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa 02 túi nylon nhỏ, túi thứ 1 có số đo 2,8cm x 1,2cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; túi thứ 2 có số đo 01cm x 1,2cm, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 nỏ thủy tinh trong suốt có chiều dài 19cm, đường kính 06mm, có một đầu hình cầu rỗng đường kính 02cm, bên trong có chứa một ít chất rắn màu vàng nâu (tất cả được bỏ trong phong bì màu trắng niêm phong ghi số 51/GD9MT-PC09).

+ 01 túi đeo chéo màu đen, bên ngoài có ba ngăn kéo, ngăn trong cùng có một ngăn kéo nhỏ, trên túi đeo có dòng chữ "JINGPIN" bằng kim loại màu trắng; 01 túi nylon trắng, có số đo 5,5cm x 4cm, bên trong có chứa: 01 túi nylon trắng, có số đo 2,9cm x 1,2cm được hàn kín một đầu và 01 ống kim loại màu bạc dài 3,5cm, đường kính 3cm, có một đầu được quấn băng dính màu đỏ; 01 tâm bông màu vàng đã qua sử dụng có chiều dài 7,5 cm, đường kính 0,3 cm; 01 chai nhựa màu trắng, nắp đỏ (phần nắp được khoét 02 lỗ), có cắm một đoạn nhựa; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 kéo kim loại có cán nhựa màu hồng; 07 bật lửa bằng nhựa; 01 bật lửa bằng kim loại; 01 điện thoại di động hiệu vivo màu trắng đã qua sử dụng, trầy xước mặt sau, mặt trước bị hư hỏng phần camera và có nhiều vết nứt và 01 ví da màu đen.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 499.000 đồng *(bốn trăm chín mươi chín ngàn đồng)*.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06 tháng 7 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Huỳnh Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)*.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo bản án: căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Liên Lâm Anh Thảo